

# TỰ QUẢN ĐỊA PHƯƠNG TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP

VŨ THỊ HUYỀN NGỌC\*

*Mô hình tự quản địa phương tại các quốc gia trên thế giới đã mang lại nhiều kết quả tích cực trong việc phát huy tính sáng tạo, chủ động, tự chịu trách nhiệm của địa phương và hiệu quả quản lý ở cấp cơ sở. Bài viết nghiên cứu các quy định pháp luật và thực tiễn tự quản địa phương tại các quốc gia, như: Anh, Nga và Pháp, từ đó, rút ra kinh nghiệm và gợi mở khả năng áp dụng vào việc xây dựng mô hình tự quản tại các thôn, làng, tổ dân phố..., hướng tới mang lại lợi ích cốt lõi trong xây dựng chính quyền địa phương hai cấp tại Việt Nam hiện nay.*

*Từ khóa:* Chính quyền địa phương; tự quản địa phương; quản trị quốc gia; xây dựng chính quyền; Việt Nam.

*Local self-governance models in countries around the world have yielded positive outcomes in promoting local creativity, proactiveness, self-responsibility, and effective grassroots management. The article examines legal regulations and the practice of local self-governance in countries such as the United Kingdom, Russia, and France, thereby drawing lessons and suggesting the possibility of applying these experiences to the development of self-governance models in villages, hamlets, and residential communities, with the aim of delivering core benefits for the construction of two-tier local government in Vietnam today.*

*Keywords:* Local government; local self-governance ; national governance; government building; Vietnam.

NGÀY NHẬN: 07/12/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 25/3/2026

NGÀY DUYỆT: 17/4/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.363.2026.1495>

## 1. Đặt vấn đề

Tự quản địa phương đã trở thành xu thế phổ biến trong tổ chức chính quyền địa phương ở nhiều quốc gia trên thế giới. Bất kể sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế hay thể chế chính trị, từ các nền kinh tế phát triển, như: Anh, Hoa Kỳ, Pháp, Nga đến các quốc gia đang phát triển, như: Hàn Quốc, Philippines, Ấn Độ đều lựa chọn và áp dụng mô hình này

do những lợi ích mà nó mang lại.

Tự quản địa phương là chìa khóa phát huy được tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trước Nhân dân và pháp luật, từ đó, thúc đẩy

\* ThS, Trường Đại học Điện lực, NCS của Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường dân chủ và nâng cao đời sống Nhân dân. Trong giai đoạn xây dựng chính quyền địa phương hai cấp ở Việt Nam, chính quyền cấp xã được phân cấp, phân quyền mạnh cũng đặt ra các thách thức về quản trị địa phương và kiểm soát quyền lực nhà nước. Thông qua nghiên cứu về chính quyền tự quản địa phương trong pháp luật của một số quốc gia trên thế giới, từ đó, nghiên cứu khả năng áp dụng trong việc xây dựng chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay.

### 2. Tự quản địa phương tại một số quốc gia trên thế giới

#### 2.1. Tự quản địa phương tại Vương quốc Anh

Những khởi đầu đầu tiên của chế độ tự quản địa phương ở Anh được đánh dấu từ khoảng năm 790 đến năm 1066, còn được gọi là thời kỳ Anglo-Saxon. Ngày nay, tất cả chính quyền địa phương ở Anh đều hoạt động dựa trên nguyên tắc tự quản. Cơ sở pháp lý cho hoạt động này được quy định trong các đạo luật, gồm: *Đạo luật Chính quyền địa phương* năm 1972, 1999 (*Local Government Act 1972; Local Government Act 1999...*).

Tính đến tháng 5/2024, chính quyền địa phương ở Anh có 317 đơn vị, được chia thành 5 loại hình, bao gồm: 36 chính quyền đô thị; 32 quận/huyện của Luân Đôn, cộng thêm thành phố Luân Đôn; 62 chính quyền đơn nhất, cộng thêm Quần đảo Scilly; 21 hội đồng cấp hạt; 164 hội đồng cấp huyện<sup>1</sup>.

Chính quyền địa phương ở Anh có nhiệm kỳ 4 năm, bao gồm Hội đồng và Cơ quan chấp hành được quy định tại *Đạo luật Chính quyền địa phương* năm 1972. Trong đó, Hội đồng được cử tri địa phương trực tiếp bầu ra thông qua các cuộc bầu cử định kỳ, chịu trách nhiệm về việc đề ra các chính sách, phê duyệt ngân sách và giám sát hoạt động của chính quyền địa phương. Cơ quan chấp hành chịu trách nhiệm điều hành, quản lý hàng ngày và thực thi các chính sách đã được Hội đồng thông qua, đứng đầu là thị trưởng. Tùy vào mô hình quản trị từng địa phương, đa phần thị trưởng

được Hội đồng địa phương bầu ra trong các thành viên của Hội đồng, tuy nhiên, cũng có một số thành phố và vùng đô thị lớn áp dụng mô hình thị trưởng được bầu trực tiếp. Ví dụ như thị trưởng London, thị trưởng Greater Manchester và thị trưởng West Midlands.

Chính quyền tự quản địa phương ở Anh không có số lượng thành viên hội đồng cố định. Thay vào đó, số lượng này được xác định dựa trên loại hình chính quyền địa phương, dân số, diện tích, khu vực bầu cử... Ví dụ, Hội đồng thành phố Dudley có 72 thành viên, trong khi Hội đồng thành phố North Tyneside có 60 thành viên<sup>2</sup>.

Theo quy định, mỗi chính quyền địa phương ở Anh phải có một bản điều lệ riêng để quy định cơ cấu, vai trò và cách thức hoạt động. Các Hội đồng địa phương có nghĩa vụ công khai bản điều lệ của địa phương để người dân có thể dễ dàng tiếp cận. Mặc dù các hội đồng có thể có các hình thức điều hành khác nhau, nhưng bản điều lệ là yêu cầu bắt buộc để bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Ngân sách tự quản địa phương ở Anh chủ yếu được bảo đảm từ thuế, phí, lệ phí, trung bình chiếm khoảng 70% tổng ngân sách địa phương, ngoài ra, còn có trợ cấp của Chính quyền trung ương. Tỷ lệ trợ cấp của Chính phủ so với tổng ngân sách của chính quyền địa phương ở Anh trong năm 2022 - 2023, khoảng 30,1%<sup>3</sup> và 2023 - 2024, khoảng 28,6%<sup>4</sup>.

Mặc dù được trao quyền theo chế độ tự quản, song chính quyền địa phương ở Anh cũng chịu biện pháp giám sát, kiểm tra của chính quyền trung ương, như: (1) *Kiểm tra, giám sát bằng hệ thống pháp luật*. Các cơ quan tại địa phương bắt buộc phải tuân thủ những quy định chung về hình thức và nguyên tắc hoạt động đã được luật định; (2) *Cơ chế tư pháp*. Theo đó, Tòa án không can thiệp vào quá trình ra quyết định chính sách của chính quyền địa phương mà chỉ tập trung vào tính hợp pháp của quyết định đó; (3) *Kiểm tra, giám sát bằng các cuộc điều tra của*

*chính phủ.* Chính quyền trung ương có quyền tiến hành các cuộc điều tra về hoạt động của chính quyền địa phương khi có bằng chứng về sai phạm, gian lận, quản lý yếu kém hoặc khi chính quyền địa phương gặp khủng hoảng tài chính nghiêm trọng.

## 2.2. Tự quản địa phương ở Cộng hòa Pháp

Pháp có số lượng chính quyền địa phương rất lớn, phân thành 18 vùng, 101 tỉnh và 34.900 xã. Mỗi đơn vị hành chính - lãnh thổ đều thực hiện chế độ tự quản ở các mức độ khác nhau. Hội đồng có nhiệm kỳ 6 năm và số lượng thành viên hội đồng tại các địa phương không giống nhau mà phụ thuộc vào tiêu chí số lượng dân cư và trong một số trường hợp, cả diện tích. Một xã nhỏ có thể chỉ có khoảng 7 - 9 thành viên Hội đồng, trong khi một thành phố lớn như Paris có hàng trăm thành viên để bảo đảm tính đại diện cho mọi khu vực dân cư (Điều L. 2121-2 *Bộ luật chung về các cộng đồng địa phương Pháp*).

*Hiến pháp* năm 1958 là cơ sở cho việc thực hiện tự quản địa phương. Điều 72 *Hiến pháp* năm 1958 quy định các đơn vị hành chính - lãnh thổ vùng, tỉnh, xã được tự quản thông qua các hội đồng được bầu theo hình thức phổ thông đầu phiếu và trong khuôn khổ các quy định của luật, các đơn vị hành chính lãnh thổ này có quyền tự quyết để giải quyết các vấn đề liên quan đến lợi ích địa phương. Cùng với *Hiến pháp*, Bộ luật chung về chính quyền địa phương của Pháp và một số đạo luật chuyên ngành cũng quy định về quyền hạn của chính quyền địa phương trong các lĩnh vực, như: giáo dục, y tế... tạo nên một hệ thống pháp lý chặt chẽ, cân bằng giữa quyền tự quản của địa phương và sự thống nhất của nhà nước.

Cơ chế quản lý tự quản địa phương tại Pháp có sự kết hợp giữa hai yếu tố: sự quản lý trực tiếp của chính quyền trung ương theo chế độ tản quyền và sự tự quản của địa phương. Theo đó, Hội đồng địa phương do nhân dân địa phương bầu ra, thị trưởng do Hội đồng bầu ra trong số thành viên Hội

đồng, còn chính quyền trung ương sẽ bổ nhiệm một đại diện tại mỗi tỉnh và vùng, thường gọi là tỉnh trưởng. Tỉnh trưởng có nhiệm vụ giám sát tính hợp pháp trong các quyết định của chính quyền địa phương, bảo đảm tuân thủ pháp luật nhưng không can thiệp vào các lựa chọn chính sách. Nếu tỉnh trưởng nhận thấy quyết định của địa phương vi phạm pháp luật, họ có quyền yêu cầu Tòa án hành chính hủy bỏ quyết định đó.

Ngân sách của chính quyền tự quản địa phương đến từ thuế tại địa phương. Điều 72 *Hiến pháp* 1958 đã quy định cho phép chính quyền địa phương xác định cơ sở tính thuế và mức thuế trong những giới hạn do luật định. Do quy định như vậy, nên nguồn thu từ thuế ở các địa phương có sự khác nhau giữa các vùng vì mỗi chính quyền địa phương có quyền tự quyết định mức thuế địa phương riêng. Đây là một nguyên tắc cơ bản trong mô hình tự quản địa phương của Pháp nhằm bảo đảm sự tự chủ tài chính cho các cấp chính quyền địa phương.

Ngoài thuế, phí tại địa phương là nguồn thu chủ yếu thì ngân sách địa phương còn được trợ cấp từ ngân sách trung ương nếu như địa phương được chuyển giao các thẩm quyền xưa nay vốn là của trung ương. Nguyên tắc “việc chuyển giao thẩm quyền phải đi kèm với chuyển giao phương tiện, công cụ thực hiện thẩm quyền đó” đã trở thành nguyên tắc Hiến định từ sau khi sửa đổi *Hiến pháp* năm 2003. Có nghĩa là việc chuyển giao các nhiệm vụ từ chính quyền trung ương cho chính quyền địa phương phải đi kèm với việc chuyển giao những nguồn lực ngang bằng với mức mà trước đó chính quyền trung ương đã sử dụng để thực hiện thẩm quyền đó.

## 2.3. Tự quản địa phương ở Liên bang Nga

Tự quản địa phương ở Liên bang Nga là một trong những nguyên tắc hiến định. Điều 12 và Điều 132 *Hiến pháp* năm 1993 quy định: “Liên bang Nga thừa nhận và bảo đảm tự quản địa phương. Tổ chức chính quyền địa phương tự quản trong phạm vi thẩm quyền

của mình được tự chủ” và “Tự quản địa phương được bảo đảm bởi quyền được toà án bảo vệ, quyền được bồi thường các chi phí phát sinh từ các quyết định của các cơ quan quyền lực nhà nước, bởi việc cấm hạn chế các quyền của tự quản địa phương đã được Hiến pháp Liên bang Nga và các đạo luật liên bang quy định”.

Điều 2 *Hiến pháp* Liên bang Nga 2003 (gọi tắt là Luật số 131-FZ) đã đưa ra định nghĩa tự quản địa phương là một hình thức thực hiện quyền lực của nhân dân, thông qua đó, dân cư có thể trực tiếp hoặc thông qua các cơ quan tự quản địa phương để giải quyết các vấn đề có ý nghĩa địa phương, trong khuôn khổ *Hiến pháp*, các luật liên bang và luật của các chủ thể liên bang.

Ở Liên bang Nga, các đơn vị tự quản có thể được thiết lập trong lãnh thổ một quận, huyện, thành phố... và trùng khớp với lãnh thổ của đơn vị hành chính, nhưng cũng có thể không. Ví dụ tại thành phố Voronezh, người dân có thể thực hiện quyền tự quản của mình ở đơn vị tự quản “khu nội thị” của thành phố, còn cư dân nông thôn của thành phố lại thực hiện quyền tự quản địa phương trong các đơn vị tự quản của các huyện tự quản nông thôn liền kề; hoặc thành phố được phân chia về mặt hành chính với 6 quận, nhưng ở các quận đó không tổ chức đơn vị tự quản địa phương. Ví dụ này cho thấy, việc thành lập đơn vị tự quản chủ yếu dựa trên các đặc điểm địa lý, kinh tế - xã hội và truyền thống của cộng đồng dân cư, chứ không nhất thiết phải tuân theo ranh giới của các đơn vị hành chính. Về mặt hình thức, trên lãnh thổ Liên bang có thể thiết lập các đơn vị tự quản địa phương theo 7 loại hình đơn vị tự quản: “xã nông thôn”, “thành thị”, “huyện tự quản”, “khu nội thị”, “lãnh thổ nội thành thuộc thành phố trực thuộc Liên bang”, “Khu nội thị có phân chia đơn vị hành chính”, “Quận nội thành”. Về cơ cấu, mỗi đơn vị tự quản địa phương cũng bao gồm cơ quan dân cử và cơ quan chấp hành. Trong đó cơ quan dân cử được người dân địa phương bầu

ra, còn thị trưởng có thể được bầu trực tiếp từ người dân (ở một số thành phố lớn như Moscow) hoặc do Hội đồng địa phương bầu ra trong số ủy viên Hội đồng.

Theo Luật số 131-FZ, tất cả các đơn vị tự quản địa phương đều phải có một bản điều lệ tự quản/hiến chương - văn bản nền tảng, có vai trò như *Hiến pháp* của một đơn vị tự quản địa phương, quy định cơ cấu tổ chức, thẩm quyền và các nguyên tắc hoạt động.

Ngân sách tự quản địa phương ở Liên bang Nga đến từ nguồn thu thuế, phí địa phương và từ ngân sách nhà nước. Điều 132 *Hiến pháp* quy định các cơ quan tự quản địa phương ở Liên bang Nga có quyền tự chủ trong các lĩnh vực, như: quản lý tài sản, ngân sách, thuế, phí. Chính quyền trung ương có thể chuyển giao một số thẩm quyền nhà nước cho chính quyền địa phương nhưng phải đi kèm với nguồn tài chính cần thiết và hoạt động này sẽ chịu sự giám sát của Nhà nước.

Chính quyền trung ương song song cùng với việc trao quyền tự quản địa phương, cũng kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quyền đó thông qua một số cơ chế nghiêm ngặt: (1) *Quản lý bằng hệ thống pháp luật*. Tất cả các văn bản của chính quyền địa phương tự quản đều không được trái với *Hiến pháp*, Luật số 131-FZ... và các văn bản pháp luật khác quy định về tổ chức, hoạt động và giám sát tự quản địa phương. (2) *Cơ chế tư pháp*. Khi Viện kiểm sát hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, công dân phát hiện một văn bản của cơ quan dân cử địa phương vi phạm *Hiến pháp*, luật hoặc điều lệ của đơn vị tự quản, họ sẽ khởi kiện ra tòa. Tòa án có thẩm quyền sẽ ra phán quyết, đề nghị chính quyền địa phương phải hủy bỏ văn bản đó hoặc thực hiện các biện pháp khắc phục theo yêu cầu của phán quyết. (3) *Thông qua cơ chế giám sát*. Điều 47 Luật số 131-FZ yêu cầu tất cả các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương, bao gồm cả điều lệ/hiến chương, phải được đăng ký với một cơ quan đặc biệt được thành lập ở cấp chủ thể liên bang (cấp

vùng). Thủ tục đăng ký này nhằm mục đích kiểm tra tính hợp pháp của các văn bản, bảo đảm không mâu thuẫn với văn bản pháp luật cao hơn sau khi ban hành. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật, cơ quan cấp trên có quyền đưa ra khuyến nghị hoặc thậm chí yêu cầu tòa án hủy bỏ văn bản đó.

### 3. Những gợi mở cho Việt Nam trong xây dựng chính quyền địa phương hai cấp

Giai đoạn hiện nay, khi chính quyền cấp xã được cải cách, mở rộng về địa giới và dân cư đặt ra nhiều thách thức trong quản trị địa phương thì coi việc xây dựng mô hình đơn vị tự quản đối với làng, thôn, bản, các khu phố, khu dân cư (sau đây gọi là đơn vị tự quản) là phương thức sử dụng quyền lực hiệu quả:

*Thứ nhất*, việc thừa nhận mô hình các đơn vị tự quản phải được ghi nhận trong văn bản quy phạm pháp luật. Việc Hiến định hoặc luật định về mô hình tự quản cũng là nguyên tắc chung của mọi quốc gia trên thế giới, là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức mô hình tự quản không trái với luật. Đây cũng là cơ sở để Tòa án bảo đảm cho hoạt động của đơn vị tự quản, thông qua cơ chế giải quyết khiếu nại giữa chính quyền cấp trên và đơn vị tự quản khi chính quyền cấp trên ban hành các đạo luật ảnh hưởng trực tiếp đến quyền tự quản của địa phương, như ở Nga.

*Thứ hai*, về cơ cấu, đơn vị tự quản sẽ được tổ chức theo mô hình gồm hai cơ quan: cơ quan dân cử (Hội đồng) và cơ quan chấp hành (Ban tự quản). Trong đó cơ quan dân cử được bầu trực tiếp từ cử tri địa phương và người đứng đầu cơ quan chấp hành được bầu ra bởi Hội đồng hoặc được người dân bầu trực tiếp, theo nhiệm kỳ của Hội đồng. Hội đồng là cơ quan quyền lực cao nhất, có quyền phê chuẩn các quyết định quan trọng, như: hương ước, quy ước, ngân sách và các dự án lớn. Cơ quan chấp hành chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động hàng ngày của địa phương, thực thi các quyết định của Hội đồng và các quy định của pháp luật. Hội đồng được bầu theo nhiệm kỳ. Số ủy viên của Hội đồng và

thành viên của cơ quan chấp hành không giống nhau ở các đơn vị tự quản mà phải dựa theo các tiêu chí, như: số lượng dân cư của làng, thôn..., diện tích, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và những nhiệm vụ được cấp trên giao.

Xem xét áp dụng chế độ bầu trực tiếp chức danh người đứng đầu bộ máy hành chính của đơn vị tự quản, bởi vì chế độ bầu cử trực tiếp là một chế độ phản ánh giá trị dân chủ cao cũng như phát huy được tinh thần trách nhiệm của cá nhân lãnh đạo.

*Thứ ba*, về tài chính. Nguồn ngân sách đến từ nguồn: thu từ thuế, phí, lệ phí tại địa phương và từ ngân sách cấp trên phân bổ nếu cần. Ngân sách từ thuế thu tại các đơn vị tự quản có thể khác nhau ở mỗi đơn vị, mỗi vùng, mỗi địa phương, Nhà nước chỉ quy định về khung thuế. Điều này cho phép mỗi địa phương tự linh hoạt điều chỉnh nguồn thu để phù hợp với nhu cầu và chính sách phát triển riêng, tuy nhiên, vẫn bảo đảm trong khuôn khổ pháp luật.

*Thứ tư*, xây dựng các văn bản riêng của đơn vị tự quản, như: hương ước, quy ước làng (ấp, thôn, bản). Đây là "bộ luật" riêng của đơn vị tự quản quy định các cơ cấu tổ chức, thẩm quyền và các nguyên tắc hoạt động, lối sống... Ngoài ra, còn có quy chế chi tiêu nội bộ quy định chi tiết về các khoản thu, chi ngân sách của đơn vị tự quản, bảo đảm tính minh bạch và công bằng. Các văn bản này sẽ được công khai để cộng đồng dân cư được biết và phải được thừa nhận về mặt pháp lý từ chính quyền cấp trên khi không trái với *Hiến pháp* và pháp luật.

*Thứ năm*, cần có cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị tự quản. Song song với cơ chế trao quyền để bảo đảm quyền hạn không bị lạm dụng, bị vượt quá hay sử dụng yếu kém, cần thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát. Tại các nước trên thế giới hiện nay cho thấy, xu hướng giảm thiểu gần như tuyệt đối sự giám sát hành chính tiền kiểm của chính quyền trung ương, thay vào đó là tăng cường

hậu kiểm với các quyết định hành chính của các đơn vị tự quản. Theo cơ chế này các cơ quan cấp trên không tham gia vào quá trình ra quyết định của cơ quan tự quản địa phương mà các cơ quan có thẩm quyền hoặc Tòa án (Tòa hành chính) sẽ xem xét, hủy bỏ hoặc đình chỉ một quyết định hành chính đã có hiệu lực nếu trái pháp luật. Việc giám sát này chỉ để kiểm tra tính hợp pháp của hành vi, quyết định của tự quản địa phương.

Có thể xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hậu kiểm tại các đơn vị tự quản theo cách thức sau: (1) Cho phép người dân chất vấn, đánh giá hoạt động của Ban tự quản thông qua các cuộc họp định kỳ hoặc các hình thức khác. (2) Tòa án tham gia khi cơ quan nhà nước cấp trên phát hiện hoặc người dân khiếu kiện về quyết định, hành vi không phù hợp pháp luật của chính quyền tự quản. (3) Thanh tra, kiểm tra từ các cơ quan nhà nước cấp trên khi phát hiện có dấu hiệu đơn vị tự quản hoạt động không hiệu quả, yếu kém, gây ảnh hưởng hay thiệt hại đến lợi ích người dân.

*Thứ sáu*, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ của đơn vị tự quản, việc quản lý cần sự linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với đặc thù địa phương. Xu hướng trao quyền là xu hướng hiện đại và phù hợp với sự phát triển của thế giới, tuy nhiên, nếu cơ quan nhà nước cấp trên chỉ giao quyền, giao trách nhiệm mà đơn vị tự quản không có năng lực đảm nhiệm thì việc giao đó lại trở thành vô nghĩa. Do vậy, cần đầu tư vào các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tăng cường việc thu hút nhân tài, trí thức trẻ về công tác tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa bằng chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích hợp lý.

*Thứ bảy*, cần phân định rõ quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị tự quản trong mối quan hệ với chính quyền cấp trên. Việc phân chia rành mạch các loại nhiệm vụ sẽ giúp bộ máy hoạt động của đơn vị tự quản phát huy tính năng động, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm. Những lĩnh vực gì cần có sự phối hợp và cơ chế phối hợp phải được làm rõ nhằm

thực hiện các loại nhiệm vụ của chính quyền địa phương: nhiệm vụ mang tính tự quản địa phương, nhiệm vụ mang tính bắt buộc và nhiệm vụ ủy quyền của cấp trên.

#### 4. Kết luận

Từ việc nghiên cứu mô hình chính quyền tự quản của một số quốc gia trên thế giới có thể xem xét để tổ chức mô hình tự quản cho các đơn vị dân cư thôn, làng, bản, tổ dân phố ở Việt Nam hiện nay. Việc trao quyền tự quản cho các đơn vị dân cư này sẽ mang nhiều lợi ích, như: giảm tải cho chính quyền cấp xã, tăng cường dân chủ, phát huy các nguồn lực và kinh tế - xã hội của địa phương mà không mâu thuẫn với đường lối lãnh đạo thống nhất của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, để mô hình này có tính khả thi, cần phải có các cơ chế pháp lý rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm và có sự giám sát chặt chẽ từ chính quyền cấp trên để bảo đảm tính minh bạch cũng như tránh xung đột nội bộ. □

#### Chú thích:

1. <https://www.gov.uk/guidance/local-government-structure-and-elections>
2. *Local Government and Public Involvement in Health Act 2007.*
3. *Thỏa thuận tài chính chính quyền địa phương 2022 - 2023.* <https://www.gov.uk>
4. *Thỏa thuận tài chính chính quyền địa phương 2023 - 2024.* <https://www.gov.uk>

#### Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Hoàng Anh (2014). *Chính quyền địa phương tự quản trong pháp luật của một số quốc gia.* Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 19.
2. *Bộ luật chung về chính quyền địa phương của Pháp.*
3. *Đạo luật Chính quyền địa phương năm 1972 của Anh.*
4. *Hiến chương châu Âu về chính quyền tự quản địa phương.* Hội đồng châu Âu, năm 1985.
5. *Hiến pháp Nga* năm 1993; bản sửa, đổi bổ sung năm 2020.
6. *Hiến pháp Pháp* năm 1958; bản sửa, đổi bổ sung đến năm 2008.
7. *Luật Liên bang về các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức Tự quản địa phương của Nga, năm 2003.*